

Số: /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Ban điều hành Tổng công ty Dầu Việt Nam xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021

1. Bối cảnh chung

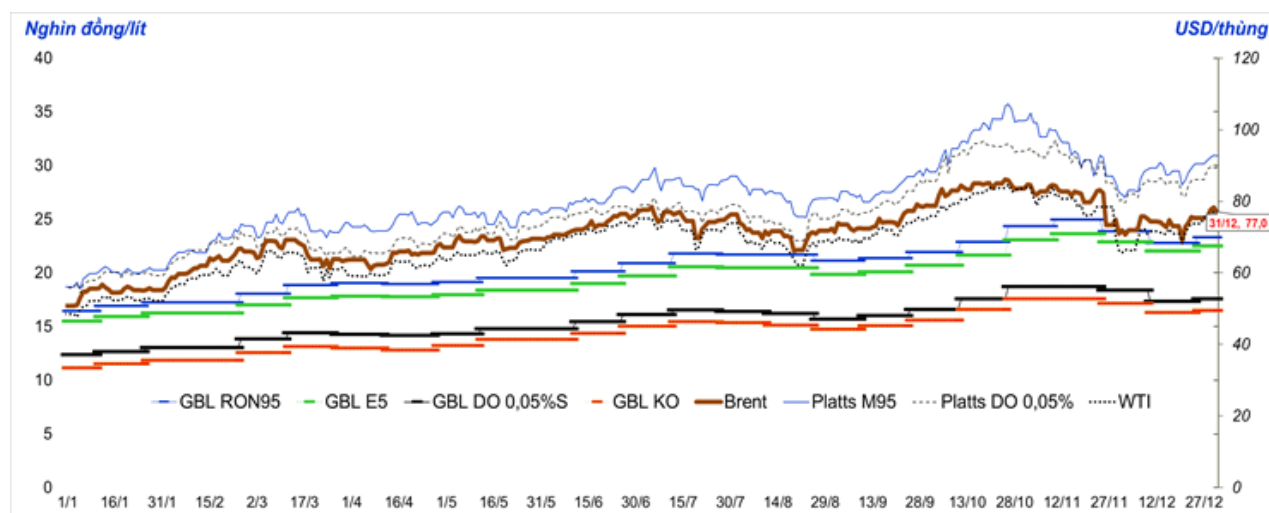
Năm 2021, thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19 bất chấp các biện pháp tiêm chủng vaccine và hàng loạt chính sách kích cầu kinh tế của chính phủ các nước. Việc tiêm chủng vaccine đã phần nào ngăn ngừa được sự nguy hiểm của đại dịch nhưng những biến thể mới lây lan nhanh (Delta, Omicron) vẫn khiến các quốc gia dè dặt trong việc mở cửa đất nước khiến nhu cầu đi lại và tiêu thụ xăng dầu thế giới chưa thể hồi phục như kỳ vọng.

Trong nước, sau thời gian dài kiểm soát tốt dịch bệnh, sự xuất hiện của chủng Delta với tốc độ lây lan nhanh gấp nhiều lần chủng cũ đã làm dịch bùng phát nghiêm trọng trên diện rộng, đặc biệt là các thành phố lớn như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng.... Các biện pháp giãn cách, cách ly xã hội kéo dài trên diện rộng tại nhiều địa phương trên cả nước làm đình trệ các hoạt động sản xuất kinh doanh, vận chuyển... dẫn đến nhu cầu tiêu thụ xăng dầu sụt giảm mạnh.

Giá dầu thô trong năm có mức phục hồi ấn tượng trong 6 tháng đầu năm nhờ một số nền kinh tế lớn khôi phục hoạt động sau đại dịch, giá dầu tiếp tục giữ đà tăng trưởng trong 6 tháng cuối năm, đặc biệt là trong quý IV do chịu ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng nguồn cung năng lượng toàn cầu.

Giá dầu Dated Brend trung bình năm 2021 tăng 69% so với năm 2020 kéo theo giá mặt hàng xăng dầu tăng tương ứng. Trong nước, giá bán lẻ xăng dầu tăng từ 38-42% so với thời điểm cuối năm 2020

Diễn biến giá dầu thế giới và điều hành giá bán lẻ của Nhà nước như sau:



Thị trường xăng dầu trong nước dưới sự điều hành của Chính phủ đã có bước cải thiện đáng kể, cạnh tranh lành mạnh hơn sau hàng loạt nỗ lực kiểm soát thị trường, ngăn chặn các hoạt động phi pháp trong sản xuất pha chế và nhập khẩu lậu xăng dầu. Đây là điểm sáng giúp các doanh nghiệp kinh doanh chân chính như PVOIL giữ vững sản lượng và hiệu quả trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ sụt giảm nghiêm trọng do ảnh hưởng của đại dịch.

Nguồn cung từ các NMLD Dung Quất và Nghi Sơn đáp ứng khoảng 70% nhu cầu tiêu thụ trong nước, tuy nhiên hoạt động thiếu ổn định của Nhà máy LHD Nghi Sơn cũng gây không ít khó khăn cho các doanh nghiệp trong một số thời điểm.

Trước tình hình diễn biến rất phức tạp của dịch bệnh Covid-19, PVOIL đã triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống dịch với mục tiêu “Đảm bảo sức khỏe cho người lao động, hoạt động SXKD, đầu tư tiếp tục duy trì ổn định, an toàn, tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm thông suốt” theo chỉ đạo của Chính phủ, Tập đoàn và các cấp chính quyền địa phương. Cụ thể:

- Ban hành quy định phòng chống dịch Covid-19 tại các kho xăng dầu của PVOIL và đơn đốc toàn hệ thống tuân thủ các quy định về phòng chống dịch và triển khai giải pháp ứng phó với tình hình diễn biến dịch bệnh tại các địa phương.

- Thực hiện chế độ làm việc từ xa, họp trực tuyến, áp dụng chữ ký điện tử trong giai đoạn dịch bệnh diễn biến phức tạp; trang bị bảo hộ đảm bảo an toàn cho lực lượng lao động trực tiếp tại cửa hàng xăng dầu.

- Triển khai “Phương án 3 tại chỗ - Sản xuất tại chỗ, ăn tại chỗ và nghỉ ngơi tại chỗ” tại các kho xăng dầu trong thời gian giãn cách xã hội nhằm đảm bảo duy trì hoạt động của kho thường xuyên, liên tục.

- Chủ động tiêm vắc xin sớm nhất cho toàn thể người lao động trong hệ thống.

Nhờ chủ động thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, PVOIL vẫn đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống và giảm thiểu tác động của dịch bệnh đến đời sống và sức khỏe của người lao động.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng

Kết quả cụ thể từng lĩnh vực như sau:

ĐVT: 1.000 m³/tấn

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
1	Sản lượng xuất khẩu/ bán dầu thô (bao gồm cung cấp cho NMLD Dung Quất)	9.380	8.586	9.698	103%	113%
2	Sản xuất xăng dầu, DMN	455	484	503	111%	104%
	<i>Trong đó: xăng E5</i>	452		500		
3	Kinh doanh xăng dầu	2.938	3.150	3.132	107%	99,4%
	<i>Tỷ trọng bán lẻ</i>	29,4%	28,6%	25,1%		

2.1.1. Xuất nhập khẩu dầu thô và cung cấp cho NMLD Dung Quất:

PVOIL đã xuất bán an toàn, hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các chủ mỏ khác khai thác trên thềm lục địa Việt Nam với sản lượng đạt 9,7 triệu tấn, hoàn thành 113% kế hoạch năm và tăng 3% so với cùng kỳ.

PVOIL cũng đảm bảo cung cấp đầy đủ và kịp thời toàn bộ dầu thô nguyên liệu cho NMLD Dung Quất với tổng sản lượng 6,3 triệu tấn. Trong đó, cung cấp từ nguồn nội địa 5,6 triệu tấn và từ nguồn nhập khẩu 0,71 triệu tấn.

2.1.2. Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn

Sản lượng sản xuất trong năm đạt 503 nghìn m³/tấn, hoàn thành 104% kế hoạch và tăng 11% so với cùng kỳ, chủ yếu là xăng sinh học E5 RON92. Trong năm, PVOIL đã tiếp nhận toàn bộ lượng condensate theo Hợp đồng Liên danh với PV Gas để sản xuất xăng nền xăng RON91, góp phần đáng kể vào lợi nhuận sản xuất kinh doanh năm 2021.

2.1.3. Kinh doanh xăng dầu

Trong bối cảnh chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu sụt giảm mạnh, nhờ việc áp dụng đồng bộ các giải pháp để vừa phòng chống dịch vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tận dụng tối đa các cơ hội của thị trường, sản lượng kinh doanh xăng dầu năm 2021 đạt mức tăng trưởng ấn tượng.

Sản lượng tiêu thụ toàn hệ thống đạt 3.132 nghìn m³/tấn, hoàn thành sấp xỉ 100% kế hoạch năm và tăng trưởng 7% so với thực hiện năm 2020, chủ yếu ở các kênh bán buôn. Sản lượng và tỷ trọng bán lẻ tại các CHXD sụt giảm do ảnh hưởng bởi các đợt giãn cách/cách ly xã hội kéo dài trên diện rộng do đại dịch Covid-19.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính

ĐVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
I	Hợp nhất					
1	Tổng doanh thu	50.541	55.750	58.299	115%	105%
2	LN trước thuế	(111)	400	928	LN âm	232%
3	Lợi nhuận sau thuế	(166)	320	773	LN âm	242%
4	Nộp NSNN	8.340	8.480	8.641	104%	102%

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
II	Công ty mẹ					
1	Doanh thu	20.953	27.000	33.391	159%	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	(152)	300	698	LN âm	233%
3	Lợi nhuận sau thuế	(149)	240	569	LN âm	237%

Tổng doanh thu hợp nhất cả năm đạt 58.299 tỷ đồng, hoàn thành 105% kế hoạch và tăng trưởng 15% so với cùng kỳ. Doanh thu của PVOIL đến từ hai lĩnh vực chính là KDXD (chiếm 67%) và kinh doanh dầu thô quốc tế (chiếm 33%).

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 928 tỷ đồng, công ty mẹ đạt 698 tỷ đồng, gấp 2,3 lần kế hoạch được giao. Kết quả này có được là nhờ sự phục hồi mạnh mẽ của giá dầu, nỗ lực của Chính phủ trong việc kiểm soát thị trường xăng dầu và phải kể đến nỗ lực của tập thể PVOIL trong việc nắm bắt cơ hội thị trường, giữ vững và gia tăng sản lượng kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt đời sống kinh tế xã hội.

Nộp NSNN hợp nhất cả năm đạt 8.641 tỷ đồng (không bao gồm số liệu nộp ngân sách của PVOIL Lào cho chính phủ Lào), hoàn thành 102% kế hoạch năm và bằng 104% so với cùng kỳ.

3. Công tác đầu tư

Giá trị giải ngân đầu tư thực hiện trong năm là 303 tỷ đồng, đạt 49% kế hoạch, chủ yếu cho việc phát triển mới 26 CHXD, mở rộng kho xăng dầu Nghi Sơn giai đoạn 1 và cải tạo, nâng cấp kho/CHXD hiện hữu. Nhiều dự án đầu tư bị chậm tiến độ do đại dịch bùng phát làm đình trệ hầu hết các hoạt động trên diện rộng.

Chi tiết như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	KH 2021	TH 2021	% TH/KH
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng	98	46	47%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	418	172	41%
3	Mua sắm khác	97	85	88%
	TỔNG CỘNG	613	303	49%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>	<i>428</i>	<i>152</i>	<i>36%</i>
	<i>- Công ty con</i>	<i>186</i>	<i>151</i>	<i>81%</i>
	<i>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</i>	<i>521</i>	<i>280</i>	<i>54%</i>

4. Công tác tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp

Công tác tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị thành viên KDXD nhằm tối ưu hoạt động và hiệu quả doanh nghiệp tiếp tục được thúc đẩy trong năm 2021 với các hoạt động cụ thể như sau:

- Hoàn tất sáp nhập 02 nhóm đơn vị thành viên KDXD với mục tiêu thu gọn đầu mối, tiết giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh, gồm: PVOIL Thừa Thiên Huế sáp nhập với PVOIL Miền Trung (từ 01/7/2021) và PVOIL Hà Giang sáp nhập với PVOIL Hà Nội (từ 01/01/2022);
- Triển khai thí điểm chuyển đổi một số đơn vị thành viên thành TNHH Một thành viên;
- Tiếp tục thúc đẩy công tác thoái vốn tại Petec và các công ty liên kết; hoàn thành thoái vốn tại công ty cổ phần Dương Đông Kiên Giang;

- Tiếp tục hỗ trợ đảm bảo an toàn tài sản tại các nhà máy NLSH song song với việc triển khai các giải pháp tái cấu trúc theo chỉ đạo của Chính phủ và công ty mẹ - Tập đoàn dầu khí Việt Nam.
- Công tác quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty: Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước để xử lý các vướng mắc liên quan đến (i) quyết toán cổ phần hóa PETEC và (ii) sắp xếp, xử lý đất đai theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

5. Công tác chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển

Tổng công ty đang tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT, tự động hóa và chuyển đổi số một cách toàn diện vào tất cả các lĩnh vực SXKD với mục tiêu chính là gia tăng hiệu quả vận hành, nâng cao trải nghiệm, làm hài lòng khách hàng và tạo được lợi thế cạnh tranh cho PVOIL trên thị trường với các hoạt động tiêu biểu trong năm như sau:

- Ra mắt phần mềm “PVOIL B2B” ứng dụng bán hàng cho khách hàng bán buôn và khách hàng công nghiệp. Dự án đã hoàn thành đưa vào vận hành chính thức toàn hệ thống từ ngày 15/10/2021. PVOIL đang tiếp tục phát triển mở rộng ứng dụng đến các khách hàng cá nhân.
- Triển khai ứng dụng chữ ký điện tử cho tất cả các đơn vị thành viên trong hệ thống, giúp đẩy nhanh tốc độ xử lý, phối hợp trao đổi công việc và tiết kiệm chi phí luân chuyển hồ sơ trong toàn hệ thống PVOIL.
- Ngoài ra PVOIL cũng đang nghiên cứu để triển khai đồng bộ hệ thống phần mềm quản lý và tự động hóa tại CHXD; đánh giá và nghiên cứu khả thi phương án triển khai hệ thống ERP giai đoạn 2021-2025.
- Trước xu thế chuyển đổi năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ và xe điện đang từng bước thay thế các phương tiện sử dụng xăng dầu trên phạm vi toàn cầu, PVOIL tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu và tìm giải pháp ứng phó, nhằm “giảm thiểu nguy, tận dụng cơ”. PVOIL đã ký hợp đồng với Viện Dầu khí triển khai nghiên cứu về pin và trạm sạc cho xe ô tô điện và đánh giá ảnh hưởng hydro đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Đồng thời phối hợp với Nhà máy lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) và Tổng công ty Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí (PTSC) trong phạm vi phân phối và sử dụng hydro, tạo liên kết chuỗi từ sản xuất đến phân phối tới người tiêu dùng.

6. Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, quản trị hệ thống và xây dựng thương hiệu

Xác định việc nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chất lượng dịch vụ có ý nghĩa sống còn với doanh nghiệp, là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của PVOIL trong suốt thời gian qua nhằm tạo dựng nền tảng vững chắc cho mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.

Nâng cao chất lượng dịch vụ tại kho xăng dầu, CHXD: PVOIL tiếp tục triển khai hai đề án nâng cao chất lượng dịch vụ tại CHXD, kho xăng dầu để tạo lợi thế cạnh tranh và qua đó góp phần gia tăng sản lượng. Hai đề án này được PVOIL triển khai và duy trì trong nhiều năm qua trên toàn hệ thống, tạo dựng hình ảnh một PVOIL chuyên nghiệp và thân thiện thông qua việc chuẩn hóa nhận diện thương hiệu và các hoạt động dịch vụ tại kho xăng dầu và CHXD như cảnh quan, vệ sinh môi trường, tinh thần thái độ phục vụ, đảm bảo an toàn PCCC...

Công tác quản trị hệ thống luôn được trú trọng với việc: (i) Quản lý dòng tiền, công nợ, đảm bảo an toàn thanh toán và sử dụng tối ưu nguồn lực của doanh nghiệp (ii) đảm bảo an ninh, an toàn, PCCN, phòng chống khủng bố (iii) chuẩn hóa quy trình làm việc, triển

khai đánh giá hiệu quả công việc qua KPIs từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản trị điều hành và nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và tính chuyên nghiệp của đội ngũ PVOIL.

Công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu tiếp tục được đẩy mạnh thông qua các hoạt động thường xuyên như: chỉnh trang CHXD theo chuẩn nhận diện thương hiệu, tham gia tài trợ chính cho giải đua xe địa hình VOC PVOIL Cup 2021. Trong năm, PVOIL đã chỉnh trang đồng bộ nhận diện thương hiệu trên toàn bộ hệ thống xe bồn của Tổng công ty, đồng thời ký hợp đồng dán poster quảng cáo dài hạn trên các xe bồn.

PVOIL tiếp tục chung tay cùng cộng đồng với các hoạt động thiết thực góp phần chống dịch như: ủng hộ quỹ Vaccine của Chính phủ; hỗ trợ xăng dầu cho đội “xe cứu thương 0 đồng”, cung cấp suất ăn cho y bác sĩ tại một số bệnh viện dã chiến tại Tp.HCM; hỗ trợ trang thiết bị cho bệnh viện; ủng hộ các chương trình “siêu thị 0 đồng”, suất ăn miễn phí cho người nghèo...

Công tác quan hệ cổ đông: với trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, PVOIL nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Bên cạnh đó, PVOIL luôn sẵn sàng gặp gỡ, cung cấp và trao đổi thông tin với cổ đông, nhà đầu tư tổ chức theo yêu cầu.

7. Đánh giá kết quả đạt được

Trải qua một năm thị trường xăng dầu nhiều biến động và đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống xã hội, nhờ các giải pháp ứng phó linh hoạt và hiệu quả, Tổng công ty Dầu Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch được ĐHCĐ giao phó với các dấu ấn sau đây:

- **Hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được giao, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận có mức tăng trưởng vượt bậc.**

- **Lĩnh vực ủy thác XNK dầu thô:** Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô Việt Nam; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.

- **Lĩnh vực sản xuất pha chế xăng dầu:** đảm bảo nguồn cung xăng E5 RON92 đáp ứng nhu cầu thị trường với chất lượng ổn định.

- **Lĩnh vực kinh doanh phân phối xăng dầu:** Tận dụng tốt cơ hội để gia tăng sản lượng đồng thời với việc giữ ổn định hệ thống phân phối, khách hàng truyền thống trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ sụt giảm mạnh vì đại dịch;

- **Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị, quảng bá thương hiệu** được chú trọng và đạt hiệu quả, giúp nâng cao vị thế và giá trị thương hiệu PVOIL, tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu phát triển dài hạn.

- **Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp** tiếp tục được thúc đẩy và đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

II. Kế hoạch SXKD năm 2022

1. Dự báo tình hình

a) Các yếu tố tác động đến hoạt động SXKD của TCT

Đại dịch COVID-19 đã tác động mạnh mẽ và chưa từng có đến nền kinh tế toàn cầu cũng như làm sai lệch những nguyên tắc cơ bản của thị trường dầu mỏ trong những năm

qua. Sự xuất hiện của biến thể Omicron đã hạ dự báo giá dầu năm 2022 xuống so với trước đó do những lo ngại về ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19.

Tuy nhiên, cuộc xung đột Nga-Ukraine, kéo theo các lệnh trừng phạt của Mỹ và các nước đồng minh làm rối loạn thị trường tài chính, các chuỗi cung ứng toàn cầu có nguy cơ đứt gãy và rơi vào tình trạng hỗn loạn. Giá năng lượng tăng vọt và biến động mạnh theo diễn biến của cuộc chiến, nguy cơ về một cuộc khủng hoảng năng lượng toàn diện có thể dẫn đến suy thoái kinh tế toàn cầu đang hiện hữu, tiềm ẩn nhiều rủi ro cho năm tài chính 2022.

Trong nước, cùng với sự thay đổi trong chiến lược phòng chống dịch từ “Zero Covid” sang “Thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả”, Chính phủ đã đẩy mạnh tiêm phủ mũi vaccine bổ sung trên toàn quốc và cấp phép sản xuất thuốc kháng virus để hỗ trợ chống dịch. Dịch bệnh đã bùng phát mạnh trên cả nước với số ca nhiễm không ngừng gia tăng nhưng mức độ sát thương đã giảm hẳn. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều rủi ro phía trước trong việc kiểm soát dịch bệnh khi đã xuất hiện những chủng mới làm giảm đáng kể hiệu quả của vaccine cũng như hệ lụy để lại do hội chứng covid kéo dài.

Dịch bệnh và biến động giá dầu đã và sẽ tiếp tục ảnh hưởng khó lường đến hoạt động của nền kinh tế nói chung và của PVOIL nói riêng trong năm 2022. Nguồn cung từ NMLD Nghi Sơn chưa thực sự ổn định cũng đang gây khó khăn không ít cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

Trong bối cảnh nhiều khó khăn và rủi ro tiềm ẩn, thị trường KDXD trong nước cũng có một số thuận lợi nhất định. Kể từ đầu năm 2022, Nghị định 95/2021/NĐ-CP đã có hiệu lực sửa đổi, bổ sung Nghị định 83/2014/NĐ-CP theo hướng tiệm cận hơn với thị trường, giảm rủi ro cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, nhờ nỗ lực trong việc kiểm soát thị trường của Chính phủ, thời gian qua tình trạng buôn lậu và sản xuất xăng giả đã giảm mạnh, cạnh tranh trên thị trường lành mạnh hơn, giúp cho các doanh nghiệp kinh doanh chân chính như PVOIL cơ hội tốt để vươn lên chiếm lĩnh thị phần.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Lĩnh vực Dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; cung cấp đầy đủ dầu thô từ nguồn trong nước cho NMLD Dung Quất.

Sản xuất xăng dầu: Sản xuất xăng E5 RON92, dầu mỡ nhờn thương hiệu PVOIL với mục tiêu gia tăng sản lượng đi đôi với đảm bảo chất lượng và hiệu quả pha chế, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của hệ thống và cung ứng cho các doanh nghiệp đầu mối khác.

Kinh doanh xăng dầu: Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty; phấn đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp: Tiếp tục triển khai tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp theo kế hoạch được Cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với PVN, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các cơ quan có liên quan đẩy mạnh triển khai quyết toán cổ phần hóa PVOIL, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Công tác đầu tư phát triển hệ thống: Tăng cường nắm bắt cơ hội, đẩy mạnh đầu tư phát triển CHXD dưới nhiều hình thức. Xúc tiến triển khai các dịch vụ phi xăng dầu, hợp tác phát triển hệ thống năng lượng mặt trời, trạm sạc xe điện tại CHXD.

Công tác quản trị hệ thống và chuyển đổi số: Tăng cường hiệu quả công tác quản lý dòng tiền và công nợ, tiết giảm chi phí; tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và tổng kho xăng dầu; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

3.1. Các chỉ tiêu sản lượng và tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2022	So với TH 2021
I	Các chỉ tiêu sản lượng			
1	Đại lý xuất khẩu/bán dầu thô (bao gồm nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất)	1000 tấn	10.334	107%
2	SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn	1000 m3/tấn	484	96%
3	Kinh doanh xăng dầu	1000 m3/tấn	3.150	101%
	- Tỷ trọng bán lẻ	%	28,9%	+3,8%
II	Các chỉ tiêu tài chính			
II.1	Hợp nhất			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	45.000	77%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	500	54%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	400	52%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.480	98%
II.2	Công ty mẹ			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	27.000	81%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	400	57%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	320	56%

- Ủy quyền cho HĐQT PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2022 khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2022 hoặc theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

3.2. Kế hoạch đầu tư XDCB

PVOIL tiếp tục tập trung đầu tư phát triển hệ thống CHXD bán lẻ và nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh xăng dầu trong năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Giá trị (tỷ đồng)	So với TH 2021
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng		131	285%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	50 CHXD	217	126%
3	Đầu tư, mua sắm khác		192	226%
	TỔNG CỘNG		540	178%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>		295	194%
	<i>- Công ty con</i>		245	162%
	Đầu tư từ nguồn vốn CSH		447	160%

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp về thị trường và sản phẩm

- Chủ động và tích cực triển khai các giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 với mục tiêu “Đảm bảo sức khỏe cho người lao động, hoạt động SXKD, đầu tư tiếp tục duy trì ổn định, an toàn, tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm thông suốt”.

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, điều hành của Nhà nước để linh hoạt ứng phó trong các khâu tạo/cấp nguồn, tồn kho hợp lý và sử dụng/phân bổ tối ưu các nguồn lực của Tổng Công ty.

- Tiếp tục tập trung gia tăng sản lượng và tỷ trọng bán vào các kênh tiêu thụ trực tiếp (CHXD và khách hàng công nghiệp) thông qua việc đẩy mạnh công tác phát triển CHXD, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng (đề án 1114, 808).

- Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL B2B và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để tạo lợi thế cạnh tranh và gia tăng sản lượng bán hàng trên cả 3 kênh phân phối.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động kinh doanh phi xăng dầu (non-oil) tại các CHXD.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị trong ngành xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, vận chuyển và phân phối sản phẩm xăng dầu để tối ưu hóa hiệu quả quản trị điều hành SXKD theo chủ trương của Tập đoàn.

4.2. Giải pháp về Tái cấu trúc doanh nghiệp

- Tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống công ty thành viên KDXD; tiến tới chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;

- Tái cấu trúc vốn: tiếp tục thoái vốn tại các công ty liên kết hoạt động ngoài ngành kinh doanh chính. Xúc tiến thoái hết vốn tại Petec và xử lý triệt để các vấn đề liên quan các nhà máy NLSH.

- Tái cấu trúc tài sản toàn hệ thống trên cơ sở cân đối nhu cầu sử dụng để gia tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

4.3. Nâng cao năng lực quản trị

- Tiếp tục chuyển đổi theo hướng quản trị hiện đại, minh bạch, chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và áp dụng khoa học công nghệ, số hóa, tự động hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ khách hàng.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thông qua việc hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ và kiểm tra, giám sát trực tiếp hoạt động của toàn hệ thống; Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí.

- Tập trung đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm bảo và đáp ứng các mục tiêu dài hạn của PVOIL.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Nhuộm